

**I. Đọc hiểu (6.0 điểm)**

**Đọc truyện ngắn sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Nhà tôi và nhà ông bà nội sát vách. Chiều nào đi học về, tôi cũng chạy sang nhà ông bà chơi. Vừa về đến ngõ, tôi đã cuống quýt nhảy từ gác-ba-ga xe đạp của mẹ chạy tót sang nhà ông.*

*Vừa tung tăng nhảy chân sáo qua cánh cổng bong tróc vừa, lộ từng mảng gạch xin màu, theo con ngõ song song hai bờ tường hoa rêu mốc chạy dài lọt thỏm giữa um tùm cây cối, tôi riu rít: “Ông ơi, cháu đi học về rồi ạ!” Rồi tôi sà vào lòng ông và huyền thuyên đủ thứ chuyện ở trường, ở lớp.*

*Ông tôi là một thầy lang. Khoảnh sân nhỏ lô xô những nia, những sàng phơi lá cây thuốc. Tôi thường tò mò hỏi ông về mấy thứ lá khô vàng quắt queo hay những cành cây màu nâu sậm gây đét được cắt nhỏ rồi say sưa ngược đôi mắt tròn to, đen láy nghe ông giải thích tường tận. Tôi lắng nghe như nuốt từng lời, mặc dù chẳng hiểu hết những điều ông nói. Cả ngày, ông cứ cặm cụi, tỉ mẩn nâng niu từng nhánh lá, ngọn cây.*

*Khoảnh vườn trước cửa nhà trông đủ thứ cây thuốc, từ những loài cây quen thuộc đến những loài ông phải lặn lội ở một vùng núi rừng xa xôi mới kiếm được. Ngày nào cũng nườm nượp người đến thăm khám và xin thuốc của ông. Ông chẳng bao giờ lấy tiền của bất cứ ai. Ông bảo: “Giúp đỡ người khác là dành phúc cho con cháu!”*

*Ông rất nghiêm khắc. Ông bắt phải ngủ trưa, tôi thì len lén trèo cổng chạy ra ngoài ngõ chơi bịt mắt bắt dê, ném lon, bắn bi với mấy đứa bạn cùng xóm. Thấy tôi đang lăn lê, bò trườn trên ụ đất bên bờ ruộng um tùm bụi khoai nước, ông kéo về đánh đòn một trận. Đi học về, tôi làm nũng mẹ, đòi mua mấy thứ kẹo xanh đỏ, ô mai, kem mút, mẹ lại bị ông mắng vì nuông chiều con...*

*Nhưng ông rất thương tôi. Ông vội vã đạp xe đến trường, mang cho tôi hộp bút giữa trưa hè chao chát nắng khi tôi dễ quên ở nhà. Nắng đỏ lửa lên vai áo sờn bạc và mồ hôi rịn ra trên vầng trán chằng chịt vết chân chim khi ông đón tôi. Ông ôm tôi vào lòng, chạy trong đêm, mặc gió, mặc mưa quất ràn rạt khi cơn bão lật tung mái nhà. Chiều chiều, ông múc nước giếng tắm cho tôi rồi chở tôi trên chiếc xe đạp già đi hóng gió dọc những con đường thơm mùi lúa chín. Tôi bắc chõng ra sân, bóng trăng lồng vào miệng giếng rêu phong, ông kể cho tôi nghe chuyện ngày xưa đi bộ đội, về những vùng đất xa xôi mà tôi chỉ được thấy trên bản đồ.*

*Ngày ông mất, tôi không khóc. Có lẽ, nỗi đau quá lớn khiến tôi không thể bật ra thành tiếng khóc. Hối hận. Tôi đã không thể yêu thương ông nhiều như ông yêu thương tôi! Ông mất, giàn trầu không bên chái nhà mà ông trồng cho bà cũng lụi dần...*

(Ông nội, Đào Mạnh Long, <https://baohatinh.vn/ong-noi-post101122.html>)

**Câu 1.** Truyện ngắn “Ông nội” được kể theo ngôi thứ mấy?

**Câu 2.** Nhân vật chính trong truyện ngắn trên là ai?

**Câu 3.** Câu văn sau có những từ láy nào?

*Ông vội vã đạp xe đến trường, mang cho tôi hộp bút giữa trưa hè chao chát nắng khi tôi để quên ở nhà.*

**Câu 4.** Những đặc điểm nào của người ông được khắc hoạ trong truyện ngắn trên?

**Câu 5.** Theo em, nhân vật “tôi” trong truyện đã thể hiện tình cảm, cảm xúc gì với người ông của mình?

**Câu 6.** Chủ đề của truyện ngắn “Ông nội” là gì?

**Câu 7.** Từ nỗi *hối hận* của nhân vật “tôi” trong truyện ngắn trên, em rút ra bài học gì cho bản thân? (Trả lời khoảng 3 - 5 dòng)

## **II. Viết (4.0 điểm)**

Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật người ông trong truyện ngắn “Ông nội” của Đào Mạnh Long ở phần Đọc hiểu.

..... **Hết** .....

***Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.***

Họ tên thí sinh: ..... SBD:.....

Phần	Câu	Yêu cầu	Điểm
I	<b>Đọc hiểu</b>		<b>6.0</b>
	1	- HS xác định đúng ngôi kể: Ngôi kể thứ nhất. - HS làm sai hoặc không làm.	<b>0.5</b> 0.0
	2	- HS xác định đúng nhân vật chính: Ông nội. - HS làm sai hoặc không làm.	<b>0.5</b> 0.0
	3	- HS chỉ ra đúng từ láy: <i>vội vã, chao chát.</i> (Mỗi từ láy nêu đúng được 0.5 điểm) - HS làm sai hoặc không làm.	<b>1.0</b> 0.0
	4	- HS nêu được đặc điểm của ông nội: giàu lòng nhân hậu, nghiêm khắc, yêu thương cháu. - HS làm sai hoặc không làm.	<b>1.0</b> 0.0
	5	- HS nêu được tình cảm, cảm xúc của người cháu với người ông: vô cùng yêu quý, kính trọng, biết ơn người ông của mình. - HS làm sai hoặc không làm.	<b>1.0</b> 0.0
	6	- HS khái quát được chủ đề của truyện: Ngợi ca tình cảm gia đình, tình yêu thương của ông và cháu thấm thiết, sâu nặng. - HS làm sai hoặc không làm.	<b>1.0</b> 0.0
	7	- HS chỉ ra được nguyên nhân khiến nhân vật tôi hối hận: khi ông còn sống, không yêu thương ông nhiều như ông đã yêu thương mình. - HS rút ra được bài học phù hợp như: hãy yêu thương, quan tâm, chăm sóc người thân của mình nhiều hơn. Đừng để khi họ không còn ở bên mình nữa thì mọi sự hối hận đã muộn màng... - HS làm sai hoặc không làm.	<b>0,5</b> <b>0,5</b> 0.0
	<b>VIẾT</b>		<b>4.0</b>
II	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: Có đủ Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài giới thiệu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</i>		0.25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: đặc điểm nhân vật ông nội trong truyện ngắn.</i>		0.5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận: Vận dụng tốt các thao tác lập luận, đặc biệt thao tác phân tích, chứng minh. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng về cơ bản cần đảm bảo những nội dung sau:</i> <b>*Mở bài:</b> Giới thiệu tác phẩm “Ông nội”, tác giả Đào Mạnh Long, nhân vật ông nội; nêu cảm nhận chung về nhân vật. <b>*Thân bài:</b> - Phân tích đặc điểm của nhân vật		<b>2.5</b>  0.25  1.5

	<p>+ Đặc điểm 1: Ông nội là người giàu lòng nhân hậu, vị tha (bằng chứng, lí lẽ).</p> <p>+ Đặc điểm 2: Ông là người nghiêm khắc (bằng chứng, lí lẽ).</p> <p>+ Đặc điểm 3: Ông rất yêu thương cháu (bằng chứng, lí lẽ).</p> <p>- Nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật: ngôi kể thứ nhất; nhân vật được khắc họa qua lời nói, cử chỉ, hành động; ngôn ngữ kể chuyện giản dị, biểu cảm...</p> <p>- Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật: Thông qua nhân vật ông nội, tác giả muốn ngợi ca tình cảm gia đình; nhắc nhở chúng ta hãy biết trân trọng yêu thương, quan tâm tới người thân yêu của mình hơn ...</p> <p><b>*Kết bài:</b> Khẳng định lại đặc điểm chung của nhân vật và nêu cảm nghĩ.</p>	0.25
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.</p>	0.25
	<p>e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt độc đáo, suy nghĩ mới mẻ, sâu sắc về vấn đề nghị luận.</p>	0.5

**Lưu ý khi chấm bài:**

*Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của học sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng Hướng dẫn chấm. Việc chi tiết hóa điểm số các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi phần và được thống nhất trong Hội đồng chấm.*

*Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

*Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong đáp án nhưng lập luận thuyết phục, văn phong sáng rõ.*